TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **392** /2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 07 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 326/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2024 về việc "Ly hôn", giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1985;
- *Bị đơn:* Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1983;

Cùng thường trú tại: Căn hộ 908, tòa CT1, khu nhà ở xã hội cho CBCS Bộ Công an, TDP Đống 1, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Giấy chứng nhận kết hôn số: 86, Quyển số 01/2010 ngày 16/12/2010 của UBND xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Trần

Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Chị Th và anh H có 02 con chung là:

- Cháu **Trần Ngọc A**, sinh ngày: 18/9/2014
- Cháu **Trần Đức A**, sinh ngày: 18/9/2014.

Sau khi ly hôn các đương sự thỏa thuận chị Th sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Ngọc A và cháu Đức A.

Anh Trần Văn H sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là: 6.000.000 (Sáu triệu) đồng/tháng kể từ tháng 8/2024 đến khi cả hai cháu Ngọc A và Đức A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung

2.2. *Về tài sản, nhà đất, nợ chung:* Chị Th và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét

2.3. *Về án phí:* Chị Th tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu án phí số: 0021711 ngày 27/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Chị Th đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (số 01/2010);
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Quỳnh Chi